BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 339 /2016/TT-BTC	*Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2016*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 199
Ngày: 23.1.17
Chuyển: Mai Gm

THÔNG TƯ

Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389 quốc gia) và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (sau đây gọi là Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia);

b) Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các Bộ, cơ quan trung ương (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương, nếu có) và bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các Bộ, cơ quan trung ương (sau đây gọi là bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương, nếu có);

c) Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả địa phương (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389 địa phương) và cơ quan được giao

nhiệm vụ thường trực hoặc bộ phận thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả địa phương (sau đây gọi là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 địa phương, nếu có);

d) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Điều 2. Nguồn kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

1. Nguồn ngân sách nhà nước:

a) Ngân sách trung ương bảo đảm kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Tài chính (đối với Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia), các Bộ, cơ quan trung ương (đối với bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương).

b) Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 địa phương, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 địa phương và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ đạo 389 địa phương.

2. Nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 3. Nội dung chi

1. Chi xây dựng chiến lược, kế hoạch chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, bao gồm: Chi tổ chức các cuộc họp, kiểm tra, giám sát việc xây dựng chiến lược, kế hoạch và hoạt động chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Trường hợp họp ngoài giờ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương được chi tiền họp cho các đại biểu tham dự cuộc họp. Các cơ quan cử người tham dự các cuộc họp ngoài giờ không thực hiện thanh toán tiền làm thêm giờ cho cán bộ công chức, viên chức được cử tham dự các cuộc họp này.

2. Chi kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; kiểm tra, giám sát liên ngành việc xử lý các vụ buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3. Chi hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm ở nước ngoài về lĩnh vực chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

4. Chi khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp liên ngành chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

5. Chi tổ chức hội nghị tổng kết, sơ kết đánh giá công tác định kỳ và theo chuyên đề của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

6. Chi tuyên truyền về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

7. Chi thanh toán dịch vụ công cộng, chi vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc; mua tài liệu phục vụ cho công tác chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

8. Chi thuê phương tiện đi lại, mua sắm, sửa chữa tài sản, máy móc thiết bị phục vụ hoạt động chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương.

9. Chi làm thêm giờ phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương.

10. Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương (nếu có). Người nhận khoản hỗ trợ này thì không được thanh toán tiền làm đêm, làm thêm giờ do trực đường dây nóng theo quy định. Số lượng đường dây nóng của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương do người có thẩm quyền của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương quyết định phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

11. Các khoản chi khác phục vụ trực tiếp hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương (nếu có).

Điều 4. Mức chi

Mức chi cho các nội dung quy định tại Điều 3 Thông tư này được thực hiện theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu tài chính hiện hành do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định. Thông tư này quy định một số mức chi cụ thể như sau:

1. Mức chi tiền thưởng của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương đối với các tổ chức, cá nhân: Áp dụng mức chi tiền thưởng theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Mức chi tiền họp ngoài giờ làm việc:

a) Cuộc họp do Ban Chỉ đạo 389 quốc gia tổ chức: Mức chi tối đa đối với người chủ trì cuộc họp là 150.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác là 100.000 đồng/người/buổi.

b) Cuộc họp do Ban chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương, Ban Chỉ đạo 389 địa phương tổ chức: Mức chi tối đa đối với người chủ trì cuộc họp là 100.000 đồng/người/buổi, các đại biểu khác là 70.000 đồng/người/buổi.

3. Chi hoạt động thông tin tuyên truyền về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả: Thực hiện theo quy định tại Thông tư liên

tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

4. Chi mua sắm tài sản, máy móc thiết bị: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2016/TT-BTC ngày 01/02/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Quyết định số 58/2015/QĐ-TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng máy móc thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng (tiếp nhận thông tin 24h/24h và 7 ngày/tuần): 1.300.000 đồng/người/tháng/một đường dây nóng.

6. Chi tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Công tác lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán

Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật. Thông tư này hướng dẫn bổ sung một số nội dung như sau:

1. Lập, chấp hành dự toán:

Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 địa phương có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách nhà nước hỗ trợ hoạt động thường xuyên của đơn vị theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư này và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên của Bộ Tài chính (đối với Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia), của Bộ, cơ quan trung ương (đối với Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương) và các địa phương (đối với Ban Chỉ đạo 389 địa phương) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Việc phân bổ, chấp hành dự toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và quy định tại Thông tư này; trong đó, khi phân bổ dự toán ghi rõ kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương.

2. Quyết toán:

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương và Ban Chỉ đạo 389 địa phương được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ Tài chính (đối với Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo 389 quốc gia), các Bộ, cơ quan trung ương (đối

với Ban Chỉ đạo 389 của Bộ, cơ quan trung ương) và địa phương (đối với Ban Chỉ đạo 389 địa phương) theo quy định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Mức chi quy định tại Thông tư này là mức chi tối đa. Căn cứ khả năng nguồn kinh phí: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương quy định mức chi cụ thể để thực hiện nhưng tối đa không vượt mức chi quy định tại Thông tư này; Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định mức chi cụ thể (cao hơn hoặc thấp hơn mức chi tại Thông tư này) cho phù hợp với tình hình thực tế để thực hiện.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2017.

2. Khi các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư,Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cổng TTĐT Chính phủ, Cổng TTĐT Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Vụ HCSN (250b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Xuân Hà